

Số: 14/KH-PKS

Sơn Hà, ngày 20 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tổ chức công tác tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Công văn số 498/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Sở GD-ĐT Quảng Ngãi V/v hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp bậc THCS, THPT năm học 2021 – 2022;

Trường THCS và THPT Phạm Kiệt xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2021 - 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Thực hiện phân hóa, phát triển năng lực của học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS, THPT.

2. Yêu cầu:

Công tác tuyển sinh bảo đảm đúng quy chế, chính xác, công bằng và khách quan.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng tuyển sinh:

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; có hồ sơ hợp lệ và hộ khẩu thuộc địa bàn huyện Sơn Hà.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 230 học sinh.

3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3.1. Điểm xét tuyển:

- Căn cứ xét tuyển: Dựa vào kết quả học tập và rèn luyện của 4 năm học cấp THCS để xét tuyển, được quy đổi điểm như sau:

- + Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- + Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- + Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

3.2. Quy đổi xếp loại Học lực, Hạnh kiểm đối với các trường dạy và xếp loại theo mô hình trường học mới:

- Đối với xếp loại học lực: Lấy điểm trung bình môn cả năm để đánh giá, xếp loại học lực học sinh theo Thông tư 58/2011 và Thông tư 26/2020.

Trường hợp học sinh phải kiểm tra lại cuối năm thì lấy điểm kiểm tra lại làm điểm **trung bình môn** cả năm để xếp loại.

- Đối với xếp loại hạnh kiểm:

- + Phẩm chất Tốt + Năng lực Tốt: Xếp loại hạnh kiểm Tốt;
- + Phẩm chất Đạt + Năng lực Đạt; Phẩm chất Tốt + Năng lực Đạt; Phẩm chất Đạt + Năng lực Tốt: Xếp loại hạnh kiểm Khá;
- + Những trường hợp còn lại được xếp loại hạnh kiểm Trung bình.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích:

4.1. Tuyển thẳng:

- Chính sách tuyển thẳng vào trường được thực hiện đối với các đối tượng:

- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.
- + Học sinh là người dân tộc rất ít người.
- + Học sinh khuyết tật.
- + Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

Tất cả các đối tượng trên đều phải tốt nghiệp THCS.

4.2. Chế độ ưu tiên:

(1) Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám 1945.

(2) Cộng 2,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

(3) Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điểm cộng cho các đối tượng ưu tiên không quá 4,0 điểm.

5. Hồ sơ dự tuyển:

- (1) Đơn xin dự tuyển.
- (2) Học bạ THCS (*bản chính*).
- (3) Giấy chứng nhận TN THCS (*bản chính*).
- (4) Giấy khai sinh (*bản sao hoặc bản chứng thực hợp lệ*).
- (5) 02 ảnh 3x4 (*không mang khăn quàng*).
- (6) Giấy tờ xác nhận ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

Học sinh dự thi vào trường chuyên, trường DTNT tỉnh nhưng không đỗ, nếu có nguyện vọng xét tuyển vào trường THCS và THPT Phạm Kiệt thì phải đảm bảo mọi thủ tục theo quy định như trên.

6. Thời gian phát hành và thu nhận hồ sơ dự tuyển:

- Thời gian phát hành hồ sơ: Ngày 20/5/2021 đến 22/5/2021.
- Thời gian thu nhận hồ sơ: Từ ngày 22/5/2021 đến hết ngày 27/5/2021.

Đối với học sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lê Khiết và trường THPT DTNT tỉnh mà không trúng tuyển, nếu muốn xét tuyển vào trường THCS và THPT Phạm Kiệt thì chậm nhất **02 ngày** sau khi các trường công bố kết quả thí sinh phải nộp đủ hồ sơ theo quy định.

- Địa điểm phát hành và thu hồ sơ: Tại Phòng Văn thư, điểm trường THPT thuộc trường THCS và THPT Phạm Kiệt.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào 10 năm học 2021 - 2022 của trường THCS và THPT Phạm Kiệt, mọi thắc mắc xin liên hệ số điện thoại 02552228555, 0985949974, 0917776043 để được tư vấn./.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- UBND các xã: Sơn Hải, Sơn Thủy, Sơn Kỳ, Sơn Ba;
- Các trường TH và THCS: Sơn Hải, Sơn Thủy;
- Trường THCS Sơn Ba;
- GVCN khối 9;
- Thông báo bằng tin, website;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thành Tấn

Sơn Hà, ngày 20 tháng 4 năm 2021

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO 10, NĂM HỌC 2021 – 2022

TT	Nội dung công tác	Người tổ chức	Người tham gia	Thời gian thực hiện
1	Lập kế hoạch tuyển sinh vào 10	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Trước 22/4/2021
2	Ra quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển sinh vào 10	Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Trước 22/4/2021
3	Phát hành hồ sơ tuyển sinh vào 10	Hiệu trưởng	Bộ phận văn thư	Ngày 20/5 - 22/5/2021
4	Thụ hồ sơ tuyển sinh vào 10 và nhập liệu	Hiệu trưởng	Bộ phận văn thư	Ngày 22/5 – đến hết 18/6/2021
5	Tổ chức xét tuyển vào 10	Hiệu trưởng	Hội đồng xét tuyển theo QĐ	21/6/2021
6	Duyệt tuyển sinh vào 10	Hiệu trưởng		Theo Lịch của Sở GD-ĐT
7	Ra đề khảo sát chất lượng vào 10	Phó Hiệu trưởng (Bình)	Giáo viên được phân công	Trước ngày 05/8/2021
8	Khảo sát chất lượng vào 10	Hiệu trưởng	Giáo viên được phân công	Dự kiến 12/8/2021
9	Xếp lớp học sinh	Hiệu trưởng		Trước 16/8/2021

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- Ban TS10;
- TTCM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thành Tấn